

CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG CÔNG BỐ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WATER ELECTRICAL MECHANICAL INSTALLATION AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: COWAELMIC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0100105197

3. Ngày thành lập: 09/06/2000

4. Địa chỉ trụ sở chính:

61E đường La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật

* Họ và tên: VŨ HỒNG MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 20/06/1953

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 010060730

Ngày cấp: 16/08/2007

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Phòng 312, nhà A2 Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Lô 9 BT5 Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

6. Nội dung thay đổi

Khối thông tin cũ

Thông tin về vốn

Vốn điều lệ: 60.000.000.000
đồng

Loại nguồn vốn	Tỉ lệ (%)	Số lượng (bằng số, đồng)
Nguồn vốn ngân sách nhà nước	0,000	0
Vốn nước ngoài	0,000	0
Khác	0,000	0
Tổng số	100,000	60.000.000.000
Nguồn vốn tư nhân	100,000	60.000.000.000

Tài sản góp vốn	Tỉ lệ (%)	Số lượng (bằng số, đồng)
Đồng Việt Nam	100,000	60.000.000.000
Ngoại tệ tự do chuyển đổi	0,000	0
Vàng	0,000	0
Giá trị quyền sử dụng đất	0,000	0
Giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật	0,000	0
Các tài sản khác	0,000	0
Tổng số	100,000	60.000.000.000

Thông tin cổ phần

Mệnh giá của một cổ phần: 10.000,00 đồng

Loại cổ phần

STT.	Loại cổ phần	Số lượng	Mệnh giá	Tổng số	Tỉ lệ (%)
1	Cổ phần phổ thông	6.000.000,00	10.000	60.000.000.000,000	100,000
2	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0,00	10.000	0,000	0,000
3	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0,00	10.000	0,000	0,000
4	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0,00	10.000	0,000	0,000
5	Các cổ phần ưu đãi khác	0,00	10.000	0,000	0,000
6	Tổng số	6.000.000,00	50.000	60.000.000.000,000	100,000

Cổ phần chào bán

STT.	Loại cổ phần	Số lượng	Mệnh giá	Tổng số
1	Cổ phần phổ thông	0	0	0,000
2	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000
3	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000
4	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000
5	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000
6	Tổng số	0	0	0,000

Khôi thông tin mới

Thông tin về vốn

Vốn điều lệ: 150.000.000.000
đồng

Loại nguồn vốn	Tỉ lệ (%)	Số lượng (bằng số, đồng)
Nguồn vốn ngân sách nhà nước	0,000	0
Vốn nước ngoài	0,000	0
Khác	0,000	0
Tổng số	100,000	150.000.000.000
Nguồn vốn tư nhân	100,000	150.000.000.000

Tài sản góp vốn	Tỉ lệ (%)	Số lượng (bằng số, đồng)
Đồng Việt Nam	100,000	150.000.000.000
Ngoại tệ tự do chuyển đổi	0,000	0
Vàng	0,000	0
Giá trị quyền sử dụng đất	0,000	0
Giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật	0,000	0
Các tài sản khác	0,000	0
Tổng số	100,000	150.000.000.000

Thông tin về cổ phần

Mệnh giá của một cổ phần: 10.000,00 đồng

Loại cổ phần

STT.	Loại cổ phần	Số lượng	Mệnh giá	Tổng số	Tỉ lệ (%)
1	Cổ phần phổ thông	15.000.000,00	10.000	150.000.000.000,00	100,000
2	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0,00	10.000	0,000	0,000
3	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0,00	10.000	0,000	0,000
4	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0,00	10.000	0,000	0,000
5	Các cổ phần ưu đãi khác	0,00	10.000	0,000	0,000
6	Tổng số	15.000.000,00	50.000	150.000.000.000,00	100,000

Cổ phần chào bán

STT.	Loại cổ phần	Số lượng	Mệnh giá	Tổng số
1	Cổ phần phổ thông	0	0	0,000
2	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000
3	Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000
4	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000
5	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000
6	Tổng số	0	0	0,000

7. Ngày cấp đăng ký thay đổi: 16/07/2021

8. Nơi đăng ký: Phòng ĐKKD Thành phố Hà Nội